

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/HS-ST
Ngày 03 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Hoàng Anh.

Bà Phan Thị Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Duy Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Lê Văn Đ, sinh ngày 14 tháng 10 năm 1984, tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê H và bà Vi C; vợ con chưa có; tiền án: Có 03 (Bản án số 153/2011/HSST ngày 26/7/2011 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bản án số 06/2014/HSST ngày 19/02/2014 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Bản án số 77/2017/HSST ngày 27/9/2017 về tội Trộm cắp tài sản đều của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn); tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/9/2020, bị tạm giam từ ngày 15/9/2020 đến nay. Có mặt.

2. Lương Văn P (tên gọi khác Q), sinh ngày 12 tháng 6 năm 1994, tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương T (đã chết) và bà Hà D; vợ con chưa có; tiền án: Có 01 (Bản án số 79/2019/HSST ngày 21/5/2019, về tội Vận chuyển hàng cấm, của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/9/2014 bị Tòa án nhân dân

quận Đ, Thành phố Hà Nội, xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, án tích đó đã được xóa; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/7/2020, bị tạm giam từ ngày 23/7/2020 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Công ty TNHH H. Địa chỉ: Thôn B, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần N. Địa chỉ số 292, đường H, phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang, là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 23 tháng 7 năm 2020). Vắng mặt

- *Người làm chứng:* Ông Đỗ T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 19/7/2020, Lê Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12F4-3660 chở Lương Văn P đi xuống thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, mua ma túy để sử dụng, sau khi sử dụng ma túy xong cả hai đi về. Khoảng 23 giờ cùng ngày khi đi đến gần nhà máy gạch Tuynel của Công ty TNHH H, tại thôn B, xã, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, thì P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là một chiếc máy hàn điện công nghiệp mà trước đó P vào nhà máy đã nhìn thấy để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân và sử dụng ma túy. P rủ Đ cùng tham gia trộm cắp và được Đ đồng ý, Đ đưa P vào bãi đất trống gần nhà máy gạch, rồi Đ điều khiển xe mô tô đi ra ngoài đường để canh giới.

Lương Văn P một mình đi vào nhà máy gạch nơi để chiếc máy hàn mà P đã nhìn thấy trước đó rồi bê trộm 01 chiếc máy hàn điện công nghiệp đi được khoảng 15m ra đồi cây bạch đàn gần đó, do nặng quá không bê được nên P ra gọi Đ cùng vào hộ khiêng, cả hai vào khiêng được khoảng 30m nhưng do chiếc máy hàn nặng không khiêng được nên Đ chở P đi xe mô tô dọc theo đường, tìm nhặt được một đoạn dây thừng và một khúc gỗ rồi quay lại đồi bạch đàn nơi để chiếc máy hàn, buộc dây và dùng gậy khiêng chiếc máy hàn điện mang đi, khi đi được khoảng 30m thì bị phát hiện bắt quả tang Lương Văn P cùng tang vật. Lê Văn Đ lợi dụng trời tối chạy thoát, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng ra Quyết định truy nã đến ngày 12 tháng 9 năm 2020, Lê Văn Đ ra đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS ngày 20/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận: 01 máy hàn điện công nghiệp bằng kim loại màu xám trọng lượng 68kg trị giá 2.200.000 đồng.

Với nội dung vụ án như trên, Cáo trạng số 46/CT-VKSHL-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Văn P, về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 của

Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lê Văn Đ, về tội Trộm cắp tài sản, theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Đ, Lương Văn P, phạm tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; 58 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Lê Văn Đ, xử phạt bị cáo tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50, 58 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Lương Văn P, xử phạt bị cáo tù 12 tháng đến 18 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, không xem xét. Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn dây thừng; 01 (một) khúc gỗ hình trụ màu xám; 01 (một) con dao đã han gỉ, màu nâu; 01 (một) thanh kim loại màu nâu. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Majesty, màu xanh, gắn biển kiểm soát 12F4-3660.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 19/7/2020, tại nhà máy gạch Tuynel của Công ty TNHH H, thuộc thôn B, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, các bị cáo Lê Văn Đ, Lương Văn P đã có hành vi trộm cắp một máy hàn điện công nghiệp, trọng lượng 68kg có giá trị 2.200.000 đồng của Công ty TNHH H. Khi thực hiện hành vi phạm tội Lê Văn Đ có 03 tiền án chưa được xóa. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lương Văn P, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lê Văn Đ, theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, quyền này được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản, hành vi của các bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Về vai trò của các bị cáo: Xét thấy, đây là vụ án có đồng phạm, nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo P là người khởi xướng, đồng thời là người trực tiếp thực hiện trộm cắp tài sản nên có vai trò chính, bị cáo Đ có vai trò thấp hơn.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo đều là người sử dụng chất ma túy. Trong đó, bị cáo Đ đã bị kết án vào các năm 2011, 2014 và 2017; bị cáo P bị kết án vào năm 2014 (đã được xóa án tích) và 2019 nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời đảm bảo tính chất răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Văn Đ có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, như: Đầu thú, thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lương Văn P khi phạm tội có một án tích chưa được xóa nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh thể hiện các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân và về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với vật chứng không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Majesty, màu xanh, biển kiểm soát 12F4-3660, là công cụ P tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[10] Đối với hành vi các bị cáo khai mua ma túy ở thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang về sử dụng, do không biết họ tên, địa chỉ của người bán ma túy nên không có căn cứ để điều tra xử lý. Đối với hành vi sử dụng ma

túy của các bị cáo, Công an huyện Hữu Lũng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

[11] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Lương Văn P (tên gọi khác Q).

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Lê Văn Đ.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lương Văn P (tên gọi khác Q), Lê Văn Đ, phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lương Văn P (tên gọi khác Q) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2020.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/9/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn dây thừng; 01 (một) khúc gỗ hình trụ màu xám; 01 (một) con dao đã han gỉ, màu nâu; 01 (một) thanh kim loại màu nâu.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Majesty, màu xanh, biển kiểm soát 12F4-3660.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19 tháng 10 năm 2020)

4. Về án phí: Các bị cáo Lương Văn P (tên gọi khác Q), Lê Văn Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn

15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Hải Đoàn